

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 102

Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Pháp sư Đạt-ma-cấp-đa, người xứ Thiên Trúc.

Pháp hội 36: THIÊN TỬ THIÊN TRỤ Ý (Phần 1)

Phẩm 1: DUYÊN KHỞI

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở thành Vương xá trong núi Kỳ-xà-quật cùng chúng Tỳ-kheo sáu vạn hai ngàn người cùng hội họp, đều là bậc Đại đức có đủ thần thông, các bậc đại Thanh văn làm Thượng thủ.

Còn có bốn vạn hai ngàn vị Đại Bồ-tát, tên các vị là: Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Bồ-tát Sư Tử Tràng, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Quan Thế Âm, Bồ-tát Đại Thế Chí, Bồ-tát Đại Biện Tụ Vương, Bồ-tát Đà-la-ni Tự Tại Vương, Bồ-tát Thiện Trụng Phu, Bồ-tát Tu-di Đảnh, Bồ-tát Tu-di Tràng, Bồ-tát Bất Khả Động, Bồ-tát Thiện Tư Nghĩa, Bồ-tát Thiện Tư Nghĩa Ý, Bồ-tát Thiện Tư Duy, Bồ-tát Tư Tâm, Bồ-tát Dũng Ý, Bồ-tát Thiện Tư, Bồ-tát Bảo Kế, Bồ-tát Sơn Tướng Kích Vương, Bồ-tát Bảo Thủ, Bồ-tát Bảo Ý, Bồ-tát Bảo Ấn, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Thường Hạ Thủ, Bồ-tát Thường Tinh Tấn, Bồ-tát Độ Chúng Sinh, Bồ-tát Thượng Tinh Tấn, Bồ-tát Như Ngôn Hành, Bồ-tát Thượng Nguyệt, Bồ-tát Đăng Thủ, Bồ-tát Tâm Bình Đăng, Bồ-tát Trừ Ác Đạo, Bồ-tát Trừ Chư Ưu Ám, Bồ-tát Bất Xả Trọng Đảm, Bồ-tát Nhật Tạng, Bồ-tát Nguyệt Tạng, Bồ-tát Kim Cương Bộ, Bồ-tát Vô Biên Bộ, Bồ-tát Vô Lượng Bộ, Bồ-tát Bất Động Hành Bộ, Bồ-tát Hư Không Tạng, Bồ-tát Thắng Ý, Bồ-tát Ích Ý, Bồ-tát Tăng Thượng Ý, Bồ-tát Thành Hạnh, Bồ-tát Trì Địa, Bồ-tát Nguyệt Quang, Bồ-tát Nguyệt Tràng, Bồ-tát Quang Đức, Bồ-tát Minh Chiếu, Bồ-tát Dũng Bộ, Bồ-tát Sư Tử Phấn Tấn Hống Âm, Bồ-tát Vô Ngại Biện, Bồ-tát Tương Ứng Biện, Bồ-tát Thiệt Tật Biện, Bồ-tát Tối Thắng, Bồ-tát Ế Nhật Nguyệt Quang, Bồ-tát Vô Phan Duyên, Bồ-tát Vô Trước Ý, Bồ-tát Thường Tiểu, Bồ-tát Hỷ Căn, Bồ-tát Trừ Chư Chướng Cái, Bồ-tát Chuyển Nữ Thân, Bồ-tát Ma-ni Châu, Bồ-tát Đăng Minh, Bồ-tát Tỳ-lô-giá-na, Bồ-tát Hỏa Diệm, Bồ-tát Chúng Thắng Vương, Bồ-tát Thâm Thuyết Giả, các Đại Bồ-tát như vậy đều làm Thượng thủ.

Còn có đại vương Tứ Thiên, Đạo-lợi Thiên vương, chủ cõi Ta-bà Đại phạm Thiên vương cùng sáu vạn chư Thiên cùng đến hội họp.

Còn có Thiên tử Thiên Trụ Ý, Thiên tử Thiên Đức, Thiên tử Đại Tự Tại cùng ba vạn vị Thiên tử tập hội. Các vị Thiên tử này đã an trụ lâu nơi Bồ-tát đạo.

Còn có hai vạn A-tu-la vương, La-hầu A-tu-la vương và Tu-di A-tu-la vương làm Thượng thủ, cũng đã an trụ lâu nơi Bồ-tát đạo.

Còn có sáu vạn đại Long vương, A-na-bà-đạt-đa Long vương và Thắng Nguyệt Long vương là Thượng thủ, cũng đã an trụ Bồ-tát đạo.

Ngoài ra còn vô lượng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già ức trăm ngàn chúng, cho đến tất cả Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-

tắc, Ưu-bà-di, vô lượng đại chúng đều đến tập hội.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn do vô lượng trăm ngàn đại chúng như vậy vây quanh lúc đang thuyết pháp, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đang ở nơi tịnh thất, nhập Tam-muội tên Vô tránh trừ tâm yên lặng bất động. Văn-thù-sư-lợi nhất tâm an tưởng từ Tam-muội khởi dậy, liền đó vô lượng, vô biên thế giới chấn động sáu cách.

Văn-thù-sư-lợi từ Tam-muội dậy rồi suy nghĩ rằng: “Trong vô lượng, vô biên thế giới ấy, mới có một Phật Như Lai xuất thế, như hoa Ưu-đàm ít khi xuất hiện. Chư Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác như vậy, rất hy hữu rất khó gặp, pháp được nói ra rất hy hữu rất khó nghe, pháp được nói ra dứt hết sinh tử tịch diệt Niết-bàn chẳng thể nghĩ lường, không có phân biệt, rất sâu không thể dụ, khó hiểu khó biết. Nhưng vì chư Phật chẳng xuất thế thì chẳng được nghe. Vì chẳng được nghe pháp nên chúng sinh khổ khó cùng tận được. Nay tôi nên đến chỗ Đức Như Lai để hỏi nghĩa ấy. Do hỏi nghĩa ấy mà khiến các chúng sinh thành tựu căn lành, cũng làm cho tất cả người hành Bồ-tát đạo, trong các Phật pháp sâu xa chẳng thể nghĩ bàn, nghĩa ấy không còn nghi hoặc và đều được thành mãn Phật Bồ-đề sự. Nhưng các chúng sinh ở thế giới Ta-bà này nhiều tham dục, sân hận, ngu si, dứt pháp lành ngoan độn dối trá không có hổ thẹn, ngã mạn cống cao, xa rời chư Phật, trái Pháp, chống Tăng, khiến họ được nghe pháp sâu xa như vậy, để được trí nhãn thanh tịnh. Nay tôi còn phải vân tập chúng Bồ-tát mười phương, để đều được nghe Đức Như Lai nói pháp môn vi diệu ấy mà chứng pháp nhãn sâu xa.”

Suy nghĩ như vậy rồi, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền nhập Tam-muội tên Phổ quang vô cấu trang nghiêm, phóng ánh sáng lớn, chiếu phương Đông hằng hà sa cõi Phật, cũng chiếu cả phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới hằng hà sa cõi Phật, trong ấy bao nhiêu chỗ u ám ẩn khuất, gộp núi rừng cây, các núi lớn nhỏ như núi Mục-chân-lân-đà, núi Ma-ha Mục-chân-lân-đà, núi Thiết vi, núi Đại thiết vi và các núi Hắc, núi Tu-di, núi Đại Tu-di, ánh sáng ấy chiếu suốt không chướng ngại.

Nơi hằng hà sa thế giới mười phương ấy hiện có Phật thuyết pháp, đệ tử thị giả đều bạch hỏi Phật mình về nhân duyên có ánh sáng lớn như vậy:

–Bạch Thế Tôn! Nhân duyên gì mà có ánh sáng mang điềm tốt lớn như vậy hiện ra thế gian. Bạch Thế Tôn! Con từ xưa chưa từng nghe thấy ánh sáng như vậy thanh tịnh vi diệu. Bạch Thế Tôn! Đó là ánh sáng gì mà làm cho chúng con rất hoan hỷ tâm được thanh tịnh cũng khiến các chúng sinh không còn tham, sân, si các ác phiền não. Ánh sáng này ai làm ra ai gia trì nó mà chiếu đến đây?

Mười phương chư Phật kia yên lặng không đáp.

Lúc ấy tất cả âm thanh trong mười phương thế giới, như là âm âm thanh của Trời, âm thanh của Rồng, âm thanh của Dạ-xoa, âm thanh của Càn-thát-bà, âm thanh của A-tu-la, âm thanh của Ca-lâu-la, âm thanh của Khẩn-na-la, âm thanh của Ma-hầu-la-già, âm thanh của Nhân, âm thanh của Phi nhân, âm thanh của voi ngựa, hoặc âm thanh của các loài cầm thú... đều ngưng bật. Tất cả âm thanh của gió, lửa, nước, sóng biển, âm nhạc, ca vịnh đều do thần lực của Phật lúc ấy đều ngưng bật.

Các đệ tử thị giả lại bạch chư Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngưỡng mong đại Từ vì thương xót tất cả trời, người, vì an lạc tất cả trời, người, vì lợi ích tất cả trời, người và vì chúng con tuyên nói ánh sáng ấy từ đâu chiếu khắp các cõi Phật?

Bấy giờ mười phương chư Phật liền dùng tất cả âm thanh của Đức Phật trong hằng hà sa thế giới, đều đồng Phạm âm như từ một miệng Như Lai tuyên diễn, sự việc được

nói cũng không sai khác, đều dùng điệu âm truyền cho các đệ tử thị giả của mình. Ngay khi các Đức Phật ấy tuyên dương, tất cả thế giới chấn động sáu cách, trăm ngàn kỹ nhạc đồng thời trỗi lên, cho đến tất cả âm nhạc của Trời, Người, A-tu-la... chẳng đánh mà đều tự kêu. Trong tất cả tiếng nhạc ấy đều phát ra Pháp âm. Đó là tiếng vô thường, tiếng khổ, tiếng vô ngã, tiếng Không, Vô tướng, Vô nguyện, tiếng ly dục, tiếng giải thoát, tiếng pháp giới, tiếng như như, tiếng thật tế, tiếng Bồ thí ba-la-mật-đa, Trì giới ba-la-mật-đa, Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Thiền ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa, tiếng đại Từ, Bi, Hỷ, Xả, tiếng hòa hợp, tiếng lợi ích, tiếng xuất ly, phát ra tiếng trăm ngàn Phật pháp như vậy. Lúc Pháp âm phát xuất như vậy, có vô lượng a-tăng-kỳ ức na-do-tha trăm ngàn chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề và đều an trụ nơi địa vị không thoái chuyển, cũng có người thành Bích-chi-phật, thành Thanh văn, thành Phạm vương, Đế Thích, Chuyển luân vương.

Mười phương chư Phật đều bảo thị giả đệ tử mình:

–Này thiện nam! Ông chớ thỉnh hỏi sự ấy. Vì sao? Vì nhân duyên ánh sáng ấy chẳng phải cảnh giới của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, nếu nay ta nói thì thế gian, Trời, Người, A-tu-la sẽ mê muội. Vì vậy mà ông chớ nên thỉnh hỏi sự ấy. Chư Phật Thế Tôn nếu nói nhân duyên của ánh sáng ấy, thì hay sinh và thành tựu chẳng thể nghĩ bàn các thắng thiện căn. Cũng do chẳng thể nghĩ bàn các thắng thiện căn, mà xuất sinh những hạnh Ba-la-mật-đa như Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ. Các hạnh như vậy chính là do ánh sáng ấy xuất sinh và thành tựu. Chư Phật chúng ta hoặc một kiếp, hay giảm một kiếp, ngợi khen công đức ánh sáng ấy luôn không cùng tận. Lại đem các năng lực thiện căn Từ, Bi, Hỷ, Xả như vậy, cùng chung huân tu khiến ánh sáng ấy hay sinh hoan hỷ.

Thị giả đệ tử của chư Phật mười phương, lại hai ba phen ân cần thưa thỉnh:

–Ngưỡng mong Thế Tôn vì thương xót hàng trời, người, vì an lạc hàng trời, người, vì lợi ích hàng trời, người, vì thành thực các thiện căn cho các Bồ-tát và vì chúng con nói nhân duyên của ánh sáng ấy.

Chư Phật mười phương đến bảo các thị giả:

–Thiện nam! Ông nên lắng nghe sẽ vì ông mà nói.

–Vâng, bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện thiết tha nghe.

Chư Phật mười phương đều bảo thị giả mình rằng:

–Này thiện nam! Có thế giới tên Ta-bà, Phật hiệu Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện đời năm trước. Chúng sinh cõi ấy phần đông nhiều tham dục, sân hận, ngu si phiền não khổ bách, không cung kính chẳng hổ thẹn làm nhiều việc bất thiện. Đức Phật ấy hay ở trong đời ác năm trước như vậy, mà thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hiện đang thuyết pháp cho đại chúng tại đó. Phật Thích-ca Mâu-ni có một đại đệ tử Bồ-tát Ma-ha-tát tên Văn-thù-sư-lợi, có đại công đức đủ đại trí tuệ, tinh tấn dũng mãnh, có oai thần lớn. Hay khiến các Bồ-tát hoan hỷ, hay khiến các Bồ-tát tu hành trọn vẹn, hay khiến các Bồ-tát phát dũng mãnh cần mẫn, hay khéo phân biệt tất cả pháp cú, hay đạt vô ngại Trí tuệ ba-la-mật-đa, hay đầy đủ vô ngại biện tài, nơi các Đà-la-ni được tự tại, đã hoàn toàn thành thực tất cả công đức chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Nay Bồ-tát ấy sắp muốn thỉnh hỏi Thích-ca Mâu-ni Như Lai pháp môn sâu xa để các Bồ-tát thiện căn thành thực, để hành Bồ-tát thừa đầy đủ các Phật pháp chẳng thể nghĩ bàn ấy. Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi phóng ánh sáng này là muốn vân tập vô lượng a-tăng-kỳ các chúng Bồ-tát ở thập phương thế giới, để cho các Bồ-tát đắc

thắng pháp. Do đó mà Bồ-tát phóng ánh sáng lớn, chiếu các Phật độ như vậy.

Các thị giả lại bạch hỏi Phật mình:

–Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi ấy trụ Tam-muội nào để phóng ánh sáng lớn như vậy?

Chư Phật mười phương đều bảo thị giả mình:

–Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nhập Tam-muội, tên là Phổ minh vô cấu trang nghiêm mà phóng ánh sáng ấy.

Các thị giả bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con chưa bao giờ được thấy ánh sáng, rất thanh tịnh hay khiến thân tâm hoan hỷ như vậy.

Chư Phật lại bảo thị giả mình:

–Phải chăng Bồ-tát ấy muốn dạy các Bồ-tát phát khởi tu hành, phải chăng Bồ-tát ấy muốn vân tập chúng Bồ-tát, phải chăng Bồ-tát ấy muốn vân tập chúng Bồ-tát để tuyên nói kinh điển vi diệu như thế này.

Bấy giờ vô lượng chẳng thể nghĩ bàn hằng hà sa thế giới, trong mỗi thế giới có vô lượng a-tăng-kỳ chúng Bồ-tát, đều đến chỗ Phật mình mà bạch hỏi nhân duyên ánh sáng ấy và đều mong muốn đến thế giới Ta-bà để được lễ kính Phật Thích-ca Mâu-ni và nghe Phật thuyết pháp và được thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và chúng hội Bồ-tát, chư Phật đều bảo chúng Bồ-tát mình:

–Này các thiện nam! Muốn đi thì tùy ý, nay đã đến lúc.

Mười phương vô lượng, vô số không thể nghĩ được, không thể đếm được, không thể lường được ức na-do-tha trăm ngàn tần-bà-la, các Đại Bồ-tát liền ẩn nơi thế giới mình, rồi như trong thời gian của lực sĩ co duỗi cánh tay các vị đó, hiện ra tại thế giới Ta-bà, đến trước Thích-ca Mâu-ni Như Lai. Trong lúc ấy có vị mưa các thứ hương: Hương xoa, hương bột, hương kết thành vòng. Có vị mưa các thứ hoa vi diệu: Hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lị, hoa Chiêm-ba-ca, hoa Ba-tra-lợi, hoa Đà-nô-ca-lợi, hoa A-tha-mục-đa-ca, hoa Tô-ma-ha, hoa Bà-lợi-sự-ca, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la, hoa Ba-lô-sa, hoa Ma-ha ba-lô-sa, hoa Chiên-đàn-la, hoa Ma-ha chiêm-đàn-la, hoa Vi diệu chiêm-đàn-la, hoa Chước-ca-la, hoa Ma-ha chước-ca-la, hoa Tối diệu chước-ca-la và các thứ vòng hoa. Có vị phát xuất trăm ngàn âm thanh thượng diệu. Có vị dùng một âm thanh vang khắp tam thiên đại thiên thế giới ca tụng công đức của Đức Phật. Các Bồ-tát mười phương dùng nhiều thứ trang nghiêm như vậy, đi đến chỗ Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai.

Lúc các Bồ-tát mười phương vân tập nơi thế giới Ta-bà này, các chúng sinh địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ đều yên tĩnh, thân tâm an lạc, không có tham dục, sân nã, ngu si, đều sinh lòng Từ hoàn toàn hoan hỷ. Vì sao? Vì do thần lực của chúng Bồ-tát mười phương khiến có sự như vậy.

Chúng Bồ-tát mười phương đến lễ chân Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai đi quanh bên phải ba vòng, ở trên hư không nhập Tam-muội tên là Bồ-tát ẩn thân. Nhập Tam-muội rồi, cho tùy ý sinh ra vô lượng trăm ngàn các thứ tòa hoa sen lớn, màu sắc vi diệu, kết già ngói lên trên và đều ẩn thân chẳng còn hiện.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp thấy sự đại thần thông hiện điềm tốt hy hữu thù đặc ấy, lại thấy mưa to hương và hoa, cũng nghe vô lượng âm nhạc, cũng thấy phóng ánh sáng lớn, cũng thấy khắp cõi Đại thiên đều mưa diệu hoa dầy lên gối, cũng thấy tất cả chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân và Phi nhân, cho đến chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di tất cả đều thành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tự thân tướng kim sắc, liền đứng dậy giữ đúng oai nghi để hờ vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay cung kính nói kệ khen Đức Phật:

*Hoan hỷ thương ban tất cả vui
Dung nhan viên mãn không cấu tịnh
Mười lực hùng mãnh các Đại nhân
Đầy đủ Kim cang tướng trăm phước
Dạo trong ba cõi khắp trời, người
Tất cả không ai bằng Phật được
Chẳng thể nghĩ bàn khó đo lường
Ngưỡng mong dứt trừ lòng nghi con.
Quá na-do-tha trăm ngàn kiếp
Thường làm bố thí nhiếp thế gian
Lìa xa chấp trước không chỗ nương
Trì đủ cấm giới không ai sánh.
Nhẫn nhục hoàn toàn vượt thế gian
Trong tất cả lực, mười Lực nhất
Công đức đầy đủ không ai hơn
Ngưỡng mong dứt hẳn lòng con nghi.
Quá trăm ngàn kiếp tu các hạnh
Bởi thấy chúng sinh thọ nhiều khổ
Dũng tấn hoàn toàn không nhàm chán
Thường sinh vô lượng lòng hoan hỷ.
Đầu, mắt, óc, tửy đem cho người
Xả bỏ con cái và thê thiếp
Chán lìa quốc thành và vật dụng
Ngưỡng mong cởi mở lưới nghi con.
Thuở xưa Thế Tôn lúc bố thí
Voi ngựa, xe cộ nhiều vô số
Quá na-do-tha thương y phục
Với lòng hoan hỷ cho thế gian.
Thế Tôn thường dùng lòng thí trước
Ban cho đồ vật và trân bảo
Uống ăn thuốc men và ruộng nhà
Vì thế nên nay con thưa hỏi.
Xưa Phật cắt thân và mũi tai
Trong lòng tươi vui không chút hận
Có ai hỏi pháp liền tuyên dạy
Còn hay nói khéo sức nhẫn nhục,
Do vì tâm đạt pháp không, sâu
Tâm ý vi diệu khó cân lường
Người hay ban vui đủ công đức
Vì thế nay con hỏi thanh tịnh.
Phiền não dứt tuyệt khổ đều trừ
Thấy nhiều chúng sinh chìm biển khổ
Hạng si ngu bị tối tăm che*

Sinh lòng phiền não chấp ngã nhân .
Phật thương chúng sinh khởi lòng Từ
Quá trăm ngàn kiếp siêng tu hành
Khai phát Chánh giác Bồ-đề đạo
Ngưỡng mong dứt trừ lòng nghi con
Khéo hay xuất nhập môn thần thông
Ẩn hiện tự tại đi đứng khéo
Chứng được vô ngã, phá ngã tướng
Hủy hoại các pháp cũng chẳng không
Phật ở trong đời không nhiễm trước
Chân thật chánh hạnh, chánh tư duy
Vi diệu tịch diệt rời phiền não
Ngưỡng mong vì con quyết nghị này.
Thế Tôn thuở xưa lúc tu hành
Thí, Giới, Nhẫn, Tấn không tạm bỏ
Thiền định, Trí tuệ cũng thường tu
Lợi ích quần sinh không ai sánh,
Các khối công đức khó nghĩ lường
Sâu lớn như biển không cùng tận
Khéo hay qua lại cũng khéo dừng
Ngưỡng mong vì con làm chỗ nương.
Thuở xưa Đức Phật tu đại Từ
Chim câu sợ câu cứu không bỏ
Lóc thịt đem cân không tiếc thân
Trao cho chim ưng thế chim nhỏ
Toàn thân lên cân mong bằng chim
Mà chim câu kia vẫn nặng hơn
Đáng sáng suốt lớn làm hạnh Từ
Ngưỡng mong vì con giải nghị hoặc.
Tu-di dao động tinh tú rơi
Cung điện chư Thiên đều sụp hư
Nước bốn biển cả một buổi khô
Cung A-tu-la ở trên trời,
Giả sử mặt trời rớt xuống đất
Trắng sáng trên không bỗng tối đen
Chư Phật Chánh Giác Lưỡng Túc Tôn
Tuyên dạy chân thành không sai khác.

Nói kệ khen Phật xong, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tại sao thế gian có ánh sáng vì diệu này, lại do cố gì bỗng hiện nhiều thọa tướng chưa từng có?

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Nay ông chớ nên gạn hỏi sự ấy. Vì sao? Vì cảnh giới như vậy chẳng phải hàng Thanh văn, Duyên giác biết được. Nếu nay ta vì ông mà nói nghĩa của ánh sáng ấy, thì tất cả thế gian trời, người sẽ kinh nghi mê mẩn. Vì vậy ông chớ nên hỏi.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp lại bạch thỉnh:

–Chỉ xin Thế Tôn đại Từ thương xót hàng trời, người, vì lợi ích cho tất cả, vì an lạc cho tất cả mà nói nhân duyên sâu xa của ánh sáng ấy cho con được hiểu.

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Ông phải lắng nghe khéo suy nghĩ, ta sẽ vì ông mà nói.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp bạch:

–Lành thay, bạch Thế Tôn! Con xin thích muốn được nghe, mong Đức Thế Tôn thương xót diễn bày.

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Nay Văn-thù-sư-lợi của ta nhập Phổ minh vô cấu trang nghiêm Tam-muội, do sức Tam-muội ấy phóng ánh sáng như vậy, chiếu khắp mười phương quá hằng hà sa côi Phật, để vân tập vô lượng, vô biên không thể đếm, không thể lường, vô số chư Phật, Bồ-tát đến thế giới Ta-bà này. Chúng Bồ-tát ấy đã đánh lễ chân ta, đi vòng quanh ba vòng rồi ở hư không cao một cây Đa-la và đều ngồi kiết già trên tòa hoa sen lớn được họ thị hiện.

Tôn giả lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay có những Đại Bồ-tát nào, dùng sức công đức oai thần làm mưa các thứ hương, các thứ hoa vi diệu và phát xuất trăm ngàn âm nhạc như vậy?

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Đó là sức oai thần của chúng Đại Bồ-tát ở mười phương vân tập đến, làm mưa vô lượng hoa hương vi diệu và khắp hư không phát xuất trăm ngàn âm nhạc.

Tôn giả lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay con chẳng thấy có một ai, sao Thế Tôn dạy rằng có chúng Đại Bồ-tát mười phương vân tập ngồi kiết già trên tòa hoa sen lớn ở trên hư không?

Đức Phật phán dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật hoàn toàn chẳng thấy được chúng Đại Bồ-tát ấy. Tại sao? Này Ma-ha Ca-diếp! Vì hàng Thanh văn, Duyên giác đối với đại Từ bi chẳng phải là chỗ an trụ của họ. Nếu có thể an trụ trong đại Từ bi thì có thể làm những sự lợi tha, cũng hay làm Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ và các Ba-la-mật-đa. Nếu người đã thọ chánh vị thì hoàn toàn chẳng thể làm được chỗ mà các Đại Bồ-tát làm.

Này Ma-ha Ca-diếp! Các Đại Bồ-tát ấy đều nhập Ẩn thân Tam-muội nên tất cả Thanh văn và Bích-chi-phật chẳng thấy được vậy. Chỉ trừ chư Phật và các Đại Bồ-tát an trụ trong trạng thái đó, mới thấy được. Hàng Bồ-tát mới trụ Đại thừa còn chẳng thấy được hống là Thanh văn và Duyên giác mà có thể thấy sao.

Tôn giả bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát có đủ bao nhiêu pháp tu thiện căn, được công đức gì, mà đắc nhập Ẩn thân Tam-muội?

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Đại Bồ-tát thành tựu mười pháp thì có thể được Ẩn thân Tam-muội. Những gì là mười?

1. Chí tánh nhu hòa thâm trụ chánh tín.
2. Luôn trụ trong thấu triệt tất cả chúng sinh.
3. Rốt ráo thành mãn tâm đại Từ bi.

4. Giác liễu tất cả chẳng chấp trước các tướng.
5. Dù suy nghĩ mong cầu tất cả Phật pháp mà chẳng vọng tưởng nắm lấy.
6. Chẳng tử tưởng đến trí của tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật.
7. Tất cả sở hữu thế gian đều có thể xả thí hết, cho đến thân mạng còn không lẩn tiếc, huống là các vật khác mà chẳng thí xả.
8. Dù hành vô lượng sinh tử phiền não, mà chẳng nhiễm trước các hạnh hữu vi.
9. Thường tư duy vô lượng Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ mà chẳng phân biệt các Ba-la-mật-đa.
10. Thường sinh tâm như vậy: “Tôi sẽ an lập tất cả chúng sinh trong Bồ-đề rồi, tôi mới ngồi dưới cội Bồ-đề, nhưng chẳng nắm lấy tướng Bồ-đề và tướng chúng sinh.”

Này Ma-ha Ca-diếp! Đó là mười pháp mà Đại Bồ-tát thành tựu thì sẽ được Ấn thân Tam-muội.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp lại bạch:

–Hy hữu Thế Tôn tuyên nói sự ấy rất hay! Bạch Thế Tôn! Tất cả Thanh văn và Bích-chi-phật còn chưa từng phát tâm như vậy: “Tôi sẽ an trụ chúng sinh trong A-la-hán địa, huống là Phật địa.”

Đức Phật dạy:

–Đúng như lời ông nói. Này Ma-ha Ca-diếp! Vì lẽ ấy nên tất cả Thanh văn, Duyên giác đều không nhập được Ấn thân Tam-muội của Bồ-tát. Với Tam-muội này, họ còn chẳng biết hướng là đắc nhập.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay chúng con rất mong được thấy các Đại Bồ-tát ấy. Vì sao? Vì chư Đại sĩ ấy rất khó được gặp.

Đức Phật dạy:

–Này Ma-ha Ca-diếp! Ông nên ở đó, cần phải chờ Văn-thù-sư-lợi đến đây, các Đại Bồ-tát ấy sẽ xuất định, rồi các ông mới được thấy. Tuy nhiên ông cũng đã được vô lượng môn Tam-muội, nay ông nên nhiếp tâm tìm cầu các Đại Bồ-tát ấy ở chỗ nào, trụ oai nghi gì, làm sự nghiệp gì?

Được Phật dạy, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp thừa oai thần của Phật và sức thần thông của mình, nhập hai vạn môn Tam-muội để xét tìm các Đại Bồ-tát ấy, nay ở chỗ nào, trụ oai nghi gì, có phải đang di hành đi chẳng, đang an lập chẳng, đang nằm dựa chẳng, đang an tọa chẳng? Thế nhưng, Tôn giả cũng đều chẳng thấy. Cho đến cũng chẳng biết nói gì làm gì từ đâu đến và đi đến đâu. Tôn giả xuất định đến thưa:

–Bạch Thế Tôn! Rất lạ, rất lạ. Con đã trải qua hai vạn môn chánh định, tìm các Đại Bồ-tát ấy, mà hoàn toàn chẳng thấy. Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát ấy còn chưa chứng biết chỗ Tát-bà-nhã, mà đã được Tam-muội vi diệu như vậy, huống là sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Các thiện nam, thiện nữ nào được thấy nghe thần biến này, mà chẳng mau phát tâm Vô thượng Bồ-đề thì chẳng bao giờ có.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát, có thể được Ấn thân Tam-muội như vậy, vì muốn độ các chúng sinh mà mặc áo giáp tinh tấn, nhưng hoàn toàn chẳng lìa chánh định vi diệu ấy.

Đức Phật dạy:

–Đúng vậy! Đúng như lời ông nói! Trong đây còn chẳng phải cảnh giới của Thanh văn, Duyên giác huống là chúng sinh khác.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất nghĩ rằng: “Đức Thế Tôn khen tôi là trí tuệ đệ nhất trong hàng Thanh văn, nay con nên tìm xem các Bồ-tát ấy ở đâu trụ oai nghi gì và làm gì? Nếu thấy được há chẳng hay lắm ư!”

Tôn giả Xá-lợi-phất nghĩ như vậy rồi thừa oai thần của Phật và sức thần thông của mình liền nhập ba vạn môn Tam-muội, suy tìm khắp nơi mà hoàn toàn chẳng thấy.

Bấy giờ Tôn giả Tu-bồ-đề nghĩ rằng: “Nay tôi cũng tìm xem các Đại Bồ-tát ấy ở đâu và đang làm gì? Nếu thấy được thì hay lắm.” Nghĩ như vậy rồi Tôn giả liền nhập bốn vạn môn Tam-muội, tìm khắp mọi nơi mà hoàn toàn chẳng thấy. Tôn giả xuất định đến Phật đánh lễ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai thọ ký con là được Vô trạnh Tam-muội đệ nhất trong hàng Thanh văn. Bạch Thế Tôn! Nếu lúc còn nhập định ấy, giả sử có đại thần lực hay đem trăm ức bốn thiên hạ hợp làm một cái trống lớn, lấy tòa núi Tu-di làm một cái dùi lớn rồi sai một người to lớn đứng trước tôi cầm dùi lớn ấy khua đánh trống lớn ấy không tạm dừng mãi đến cả kiếp, tiếng trống lớn như vậy còn chẳng lọt vào tai con huống là có thể làm loạn tâm khiến con xuất định. Nay con chẳng những được chánh định Vô trạnh rộng lớn như vậy, mà còn trải qua bốn vạn môn Tam-muội, tìm cầu cùng khắp mà hoàn toàn chẳng thấy các Đại Bồ-tát ấy, cho đến chẳng thấy một người tạm thời vắng lai.

Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát nguyện cầu trí chẳng thể nghĩ bàn như vậy, nên vì mỗi mỗi chúng sinh mà các ngài sinh trong địa ngục cả hằng hà sa kiếp chịu đủ mọi thống khổ. Vì cầu Bồ-tát đạo, nên chịu nhiều thống khổ, mà các ngài chẳng bỏ rời trí sâu xa chẳng thể nghĩ bàn ấy.

Bạch Thế Tôn! Ngày nay nếu con tâm hữu lậu chưa hết, chưa được giải thoát, trong Phật pháp có chỗ chưa biết, khiến con ở đương lai thường tại sinh tử chẳng bỏ rời Đại thừa vi diệu chẳng thể nghĩ bàn ấy.

Đức Phật khen Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Lành thay, lành thay! Thật như lời ông nói. Ông do nơi tín tâm mà nói như vậy, khiến thân này của ông chẳng thủ Niết-bàn. Do công đức này mà đời đương lai quá hằng sa kiếp, ông sẽ làm Chuyển luân thánh vương, dùng chánh pháp trị đời, rồi sau sẽ được thành Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề, nay trong tam thiên đại thiên thế giới này, các số loại chúng sinh chừng có nhiều chẳng?

–Bạch Thế Tôn! Rất là nhiều.

–Này Tu-bồ-đề! Giả sử tất cả chúng sinh ấy thành tựu trí tuệ như Xá-lợi-phất, giải không đệ nhất như Tu-bồ-đề, khổ hạnh siêu luân như Đại Ca-diếp, tất cả cùng chung trí kiến tìm cầu các Đại Bồ-tát ấy, hoặc một kiếp trăm kiếp ngàn kiếp đến vô lượng hằng sa kiếp cũng chẳng thấy được. Vì sao? Vì chỗ làm của các Đại Bồ-tát ấy chẳng phải cảnh giới sở hành của tất cả Thanh văn và Bích-chi-phật, vì thế nên hàng Nhị thừa hoàn toàn chẳng thấy được.

Lúc nói pháp này, trong hội có tám vạn bốn ngàn trời, người đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Cõi đại thiên chấn động sáu cách.

Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi ở tại tư thất nghĩ rằng: “Nay mười vạn ức trăm ngàn số các Đại Bồ-tát mười phương đều đã tập họp, con sẽ lại triệu đại chúng chư Thiên đều vân tập.”

Nghĩ như vậy xong, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền dùng thần lực như ý, hóa làm tám

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vạn bốn ngàn ức na-do-tha Diệu bảo liên hoa, lớn như bánh xe, vàng ròng làm cọng, bạc trắng làm cánh hoa, màn lưới bằng thặng tạng Tỳ-lưu-ly bảo. Trong hoa ấy đều có Hóa Phật và các Bồ-tát ngồi kiết già trên đài hoa sen, thân màu tử kim, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp kèm theo, oai đức nguy nguy ánh sáng chiếu khắp. Các hoa sen báu ấy bay lên trời Tứ vương, trời Đao-lợi, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa và các Phạm thiên đến trời Hữu đảnh, khắp tam thiên đại thiên thế giới không chỗ nào không có hoa sen báu ấy bay đến.

Các Hóa Phật và chúng Hóa Bồ-tát ấy phát thanh lớn tuyên cáo khắp tam thiên đại thiên thế giới với bài kệ rằng:

*Thế Tôn mặt trời tuệ
Hy hữu xuất thế gian
Vị hoa Ưu-đàm kia
Khó gặp còn hơn hoa.
Thích sư tử nhân hùng
Nay xuất hiện thế gian
Ban tuyên pháp thâm diệu
Dứt hẳn nguồn thống khổ.
Chư Thiên dù khoái lạc
Ai bảo dăm lâu dài
Theo nghiệp vào ba đường
Trở lại thọ nhiều khổ,
Quen làm các dục lạc
Riêng tăng tưởng tham ái
Ba cõi vốn không vui
Mà kẻ ngu tham trước.
Đã gặp sự khó gặp
Đó là Phật xuất thế
Người ngu si phóng dật
Đâu biết khổ chẳng dứt.
Các người nên mau cầu
Thấy Phật nghe chánh pháp
Nếu Phật Niết-bàn rồi
Dù ăn năn đâu kịp.
Lưới ma rất đáng sợ
Các người mãi phóng dật
Đã bị nó phủ trùm
Đâu có kỳ giải thoát.
Riêng có cầu Phật pháp
Các người giúp chúng sinh
Các người phải mau cầu
Ba mươi hai diệu tướng.
Phật hay cứu thế gian
Chỗ khác không nương được
Thế Hùng rất hy hữu
Đại Từ khó nghĩ lường.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vô lượng ức số kiếp
Chỗ làm chẳng lường được
Hợp công đức trí tuệ
Thành tựu Thích Sư Tử,
Xiển dương pháp vi diệu
Sâu xa khó hiểu biết
Chỗ nào có chúng sinh
Và ngã, nhân, thọ mạng,
Phá thường kiến như vậy
Dứt hẳn không còn thừa
Phóng xả tất cả tướng
Vì chúng sinh thuyết pháp.
Tuyên rõ chân thật tế
Thế gian tuyệt tâm hành
Chỉ Không, Vô tướng kia
Vô nguyện cũng vô tác
Hư không vốn vô hình
Chẳng khởi cũng chẳng diệt
Không đến cũng không đi
Lời nói của người trí
Vô tận và vô sinh
Bản tịnh vô sở hữu
Không tướng mạo thấy được
Không tư tưởng nói được.
Chúng sinh vốn vô sinh
Sao được nói là chết
Tịch diệt không chúng sinh
Chúng sinh ở chỗ nào,
Lời nói để thuyết pháp
Pháp chẳng tại lời nói
Cũng chẳng ở văn tự
Thế Tôn nói như vậy.
Các chỗ khắp tìm cầu
Chẳng thấy gió, nước, lửa
Đất cũng không phân biệt
Tuệ nhãn tuyên rõ đó.
Sắc thọ và trí tưởng
Hành thức đồng hư không
Giả nói là năm uẩn
Kỳ thật không tích tụ,
Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân
Tâm ý cả sáu căn
Dù nói bản tánh không
Không cũng chẳng nắm bắt.
Sắc, thanh, hương, nếm, chạm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Và với các thứ pháp
Sinh ra do phân biệt
Thể phân biệt vốn tịch,
Dục giới và Sắc giới
Cùng trời Vô sắc kia
Đều nói như huyễn hóa
Hư ngụy chẳng chân thật.
Các Thế Tôn như vậy
Vì chúng sinh thuyết pháp
Muốn cầu thoát các khổ
Mau quy Đại Đạo Sư.*

Lúc các vị Hóa Phật tuyên cáo như vậy, khắp tam thiên đại thiên thế giới đều được nghe trọn vẹn, có chín mươi sáu ức chư Thiên cõi Dục, xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh, hai vạn Thiên tử chán lìa dục nhiễm, ba vạn hai ngàn Thiên tử đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, một vạn Thiên tử tu Bồ-tát thừa, được vô sinh pháp nhãn.

Bấy giờ vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ ức na-do-tha trăm ngàn chư Thiên và đại chúng được Hóa Phật tuyên triệu trong giây lát đều vân tập trước Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, lễ chân Phật, đi vòng quanh Phật ba vòng rồi lui ở một phía, đem các thứ hoa hương cõi trời, những là hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đầu-ma, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha mạn-đà-la và các vòng hoa, cùng hương bột, hương thoa phụng rải lên Đức Thế Tôn và chúng hội để cúng dường. Còn dùng các thứ âm nhạc vi diệu cõi trời ca vịnh khen ngợi đầy khắp hư không.

Lúc này đại chúng vân tập quá đông khó tính kể được đầy chật cả bốn thiên hạ không có một chỗ trống nào dù chỉ bằng đầu gậy. Hàng trời, người đủ đại oai đức, hoa trời được rải khắp bốn thiên hạ phủ đến đầu gối.

